

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST.

Ngày: 22 - 02 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mùi Văn Hoạt

Bà Bàn Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lục Thu Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:
Bà Mùi Thị Quyên – Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Sơn La

- Thư ký Tòa án: Ông Bàn Văn Sơn

- Kiểm sát viên: Ông Hoàng Văn Điệp

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công Kh trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST- ST ngày 05 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Sòng A Kh; tên gọi khác: Không, sinh năm 1972, sinh tại huyện Ph, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Sòng A Ch và bà Giàng Thị S (Đều đã chết); bị cáo có vợ là Vàng Thị D, sinh năm 1976 và 08 con; con lớn đã chết, con nhỏ sinh năm 2019

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2019/HS - ST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt Sòng A Kh 03 năm tù về tội:

Tàng trữ trái phép chất ma túy; án phí HSST là 200.000 đồng. Sông A Kh chấp hành xong án phí HSST ngày 19/11/2019; Chấp hành xong án phạt tù ngày 28/01/2022.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2014/HSST ngày 03/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La, áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Sông A Kh 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; án phí HSST là 200.000 đồng. Sông A Kh chấp hành xong Bản án ngày 20/9/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 06/11/2022 cho đến nay. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đàm Mạnh H - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 05/11/2022, Sông A Kh một mình đi bộ từ nhà tại bản L, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La đến khu vực giáp ranh biên giới Việt Nam – Lào mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, Kh gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi, không biết họ tên và địa chỉ. Qua trao đổi, Kh hỏi và mua được của người đàn ông dân tộc Mông đó 14 viên hồng phiến với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Kh lấy 01 viên hồng phiến sử dụng hết. Còn lại 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 13 viên hồng phiến Kh cất giấu vào túi áo ngực bên phải đang mặc rồi đi đến một lán nương bỏ hoang ngủ. Đến khoảng 04 giờ ngày 06/11/2022, Kh dậy và đi bộ về nhà, khi Kh đang đi trên đường dân sinh thuộc bản C, xã T, huyện V thì bị tổ công tác Đồn biên phòng Ch phối hợp với Công an xã T, huyện V làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện, thu giữ: 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 13 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine. Sông A Kh nhận đó là ma túy của Kh cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Sông A Kh, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, đồng thời dẫn giải Sông A Kh về Đồn Biên phòng Ch để điều tra làm rõ.

Ngày 06/11/2022, Đồn Biên phòng Ch đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện V, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh xác định khối lượng 13 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Sông A Kh được 1,26 gam. Lấy 0,28 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu K1; Còn lại 0,98 gam lưu kho vật chứng. Mẫu giám định ký hiệu K1 được bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1699 ngày 07/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu K1 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định 0,28 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,26 gam; loại Methamphetamine. Hoàn loại đối tượng giám định: Không.

Ngày 08/11/2022 Đoàn biên phòng Ch đã quyết định khởi tố vụ án hình sự số 04 đối với vụ án hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cùng ngày, Viện KSND huyện V đã ra Quyết định chuyển vụ án đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 04/01/2023 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Sông A Kh về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố Sông A Kh phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Sông A Kh từ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,98 gam Methamphetamine + phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và vỏ gói nilon ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Sông A Kh.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của luật sư bào chữa: Việc bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Tại phiên Tòa bị cáo thành khẩn Kh báo ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân không có tài sản, không có thu nhập ổn định. Đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất so với đề nghị của Kiểm sát viên. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư, không có ý kiến tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo Kh nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời Kh của bị cáo phù hợp với lời Kh tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời Kh của người chứng kiến, Biên bản ghi lời Kh, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Ngày 06/11/2022, Sông A Kh đã có hành vi cất giấu trái phép 1,26 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Sông A Kh phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2019/HS - ST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xử phạt Sông A Kh 03 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; án phí HSST là 200.000 đồng. Sông A Kh chấp hành xong án phí HSST ngày 19/11/2019; Chấp hành xong án phạt tù ngày 28/01/2022. Tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn Kh báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bản thân đã nhiều lần bị kết án về tội liên quan đến chất ma túy. Vì vậy, cần áp dụng mức án nghiêm khắc tương xứng với

hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Sông A Kh đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,98 gam Methamphetamine + phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và vỏ gói nilon ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Sông A Kh, là những vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Sông A Kh mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Sông A Kh phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Sông A Kh 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,98 gam Methamphetamine + phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và vỏ gói nilon ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Sông A Kh.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 30/BBVC-CCTHA ngày 05/01/2023.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện; Tỉnh
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu